

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 590 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 22 tháng 4 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW
ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế;

Căn cứ Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 09/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp triển khai chủ trương chủ động và tích cực hội nhập quốc tế;

Căn cứ Chương trình hành động số 45-CTr/TU ngày 19/11/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Ngoại vụ tại Công văn số 124/SNgV-HTQT ngày 20/3/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 45-CTr/TU ngày 19/11/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Giao Sở Ngoại vụ làm cơ quan thường trực về hội nhập quốc tế trên địa bàn tỉnh và chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh và UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung được phân công tại Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Ngoại vụ, Thủ trưởng các sở, ban ngành, các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**CHỦ TỊCH
Cao Khoa**

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình hành động số 45-CTr/TU ngày 19/11/2013
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị Quyết số 22-NQ/TW
ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế
(Ban hành kèm theo Quyết định số 590 /QĐ-UBND
ngày 22 /4/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh)**

Thực hiện Chương trình hành động số 45-CTr/TU ngày 19/11/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi về thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện gồm các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nâng cao nhận thức và đẩy mạnh hoạt động hội nhập quốc tế sâu rộng, toàn diện của các cấp, các ngành và cán bộ, đảng viên cùng nhân dân nhằm phát huy nội lực, tranh thủ tối đa các điều kiện quốc tế thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững; nâng cao đời sống nhân dân, mở rộng quan hệ đối ngoại, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh theo tinh thần Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 45-CTr/TU ngày 19/11/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi.

2. Triển khai kịp thời, hiệu quả, linh hoạt quan điểm chỉ đạo và định hướng chủ yếu được xác định trong Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị; các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đã được đề ra trong Chương trình hành động số 45-CTr/TU ngày 19/11/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi.

3. Tăng cường hội nhập quốc tế đầy đủ, toàn diện trên các lĩnh vực, trong đó hội nhập kinh tế là trọng tâm. Quá trình hội nhập phải đảm bảo vừa thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, nâng cao đời sống của nhân dân, mở rộng quan hệ hữu nghị hợp tác với các nước trên thế giới vừa đảm bảo an ninh quốc gia, trật tự xã hội, củng cố quốc phòng; vừa tăng cường phát huy thế mạnh, khai thác tiềm năng nội lực và tận dụng tối đa điều kiện quốc tế thuận lợi để hội nhập và giảm thiểu những tác động tiêu cực của quá trình hội nhập đối với sự phát triển của tỉnh.

4. Đảm bảo sự phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng và sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, các đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện hội nhập quốc tế.

II. NỘI DUNG CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về hội nhập quốc tế; đồng thời triển khai thực hiện nghiêm túc tinh thần chỉ đạo tại Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế và Chương trình hành động số 45-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhằm nâng cao nhận thức về quan điểm, chủ trương, chính sách của

Đảng về hội nhập quốc tế, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong quá trình hội nhập quốc tế.

Tăng cường công tác thông tin đối ngoại giai đoạn 2014-2020 bằng nhiều hình thức, nhiều kênh khác nhau để đưa thông tin, hình ảnh, tiềm năng phát triển của tỉnh đến với cộng đồng quốc tế; triển khai thực hiện tốt Đề án Thông tin đối ngoại tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013-2020.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 05/02/2007 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X phù hợp với tình hình mới, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, cải cách thủ tục hành chính, cải thiện mạnh mẽ chỉ số PAPI và chỉ số PCI, nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư.

- Chú trọng đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ, các loại thị trường nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội và hội nhập quốc tế.

- Đổi mới hình thức, biện pháp xúc tiến, thu hút các nguồn lực từ bên ngoài, đẩy mạnh thực hiện chương trình nông nghiệp, nông dân và nông thôn; nâng cao năng lực cạnh tranh và đẩy mạnh công tác phát triển thị trường, xúc tiến thương mại, nâng cao kim ngạch xuất khẩu các mặt hàng nông, lâm, thủy sản.

- Rà soát các cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các nguồn vốn quốc tế; thực hiện công khai, minh bạch các chính sách, cơ chế quản lý và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và nhà đầu tư hoạt động tại tỉnh; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, loại bỏ các thủ tục, giấy tờ không cần thiết, không đúng quy định, nhất là trong các lĩnh vực như đất đai, xây dựng, lao động, đầu tư, xuất nhập khẩu,...

3. Mở rộng quan hệ đối ngoại với các đối tác nước ngoài, nhất là các đối tác có tầm quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tăng cường mối quan hệ hợp tác hữu nghị với các nước thuộc hành lang kinh tế Đông Tây, các nước trong vùng Châu Á Thái Bình Dương; nâng tầm mối quan hệ giữa tỉnh với các đối tác đến từ Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore. Bên cạnh đó, đẩy mạnh công tác đối ngoại Đảng, đối ngoại nhân dân; đẩy mạnh công tác đối ngoại Đảng, đối ngoại nhân dân; tranh thủ sự ủng hộ của các chính đảng, chính phủ và nhân dân các nước, các địa phương mà tỉnh đã có quan hệ hữu nghị truyền thống, đồng thời thúc đẩy, tăng cường đối ngoại nhân dân với các nước lớn, các đối tác quan trọng; tranh thủ nguồn lực quốc tế góp phần vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

4. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi trong thời kỳ hội nhập kinh tế quốc tế và gia nhập WTO.

- Tăng cường công tác bảo vệ an ninh, chủ quyền biển đảo; tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho ngư dân về nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển, đảo trong quá trình khai thác, đánh bắt trên biển Đông nhằm bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, giữ vững ổn định chính trị, môi trường hòa bình trong quá trình hội nhập; thực hiện tốt công tác bảo hộ ngư dân và tàu thuyền.

- Xây dựng hợp tác về quốc phòng, an ninh với các nước có quan hệ truyền thống hữu nghị, các nước trong khối ASEAN, từng bước đưa hợp tác đi vào chiều sâu, hiệu

quả; chủ động phát hiện, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch lợi dụng hội nhập quốc tế để xâm phạm trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

5. Chủ động và tranh thủ sự hợp tác song phương và đa phương; sự hỗ trợ, viện trợ của các nước và các tổ chức quốc tế để phát triển văn hóa, giáo dục - đào tạo, khoa học- công nghệ, giải quyết các vấn đề xã hội và các lĩnh vực khác.

Tích cực đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về truyền thống, văn hóa, lịch sử, con người Quảng Ngãi đến với bạn bè quốc tế; đồng thời làm tốt công tác bảo tồn, phát huy những giá trị văn hóa truyền thống của tỉnh Quảng Ngãi theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và Chiến lược ngoại giao văn hóa đến năm 2020 của Chính phủ.

6. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, thu hút và phát triển nguồn nhân lực nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có trình độ chuyên môn cao, có trình độ ngoại ngữ, am hiểu luật pháp quốc tế và có kiến thức, kỹ năng đối ngoại nhằm đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, đặc biệt chú trọng đào tạo, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức làm công tác đối ngoại, công tác xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch, cán bộ, công chức làm việc tại Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp của tỉnh; thường xuyên cập nhật kiến thức về hội nhập quốc tế cho cán bộ, công chức, viên chức trong tỉnh để nắm bắt tình hình thế giới, tiến trình hội nhập toàn cầu và của Việt Nam.

Bên cạnh đó, triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ doanh nhân tỉnh, chú trọng trang bị những kiến thức mới, chuyên sâu về quản lý kinh doanh, các cam kết của quá trình hội nhập, pháp luật quốc tế, trình độ ngoại ngữ... cho đội ngũ doanh nhân.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố

Tổ chức quán triệt sâu rộng, thống nhất nhận thức trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân về Nghị quyết số 22/NQ-TW ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế; Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 09/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp triển khai chủ trương chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; Chương trình hành động số 45-CT/TU ngày 19/11/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Sở Ngoại vụ

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan tăng cường hoạt động đối ngoại thông qua các kênh đoàn ra, đoàn vào, hội nghị, hội thảo quốc tế, báo chí nước ngoài, trang thông tin điện tử của tỉnh và các phương tiện thông tin đại chúng khác, các cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài; tạo điều kiện và chủ động đón tiếp các đoàn báo chí nước ngoài đến tác nghiệp tại tỉnh nhân các sự kiện quan trọng của tỉnh, đi thực tế các danh lam, thắng cảnh, các khu di tích lịch sử, văn hóa, những thành tựu trong công cuộc giảm nghèo, phát triển kinh tế-xã hội tại các địa phương trong tỉnh.

- Tham mưu có hiệu quả về công tác đối ngoại Đảng, đối ngoại của HĐND, UBND tỉnh, ngoại giao nhà nước và ngoại giao nhân dân.

- Tăng cường hiệu quả hoạt động của các Hội hữu nghị trên địa bàn tỉnh; chủ động tham mưu thành lập các hội hữu nghị mới hướng đến thành lập Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh Quảng Ngãi theo Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 02/12/2008 của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

- Làm đầu mối đẩy mạnh công tác vận động, thu hút viện trợ phi chính phủ nước ngoài theo chương trình xúc tiến, vận động thu hút viện trợ phi chính phủ nước ngoài.

- Phối hợp chặt chẽ với Bộ Ngoại giao và các sở, ban ngành, UBND các huyện trong công tác công tác bảo hộ ngư dân và tàu thuyền bị nước ngoài bắt giữ; tiếp tục đấu tranh qua đường ngoại giao, kịp thời can thiệp để bảo vệ an toàn tính mạng, tài sản cho ngư dân của ta khi hành nghề hợp pháp ở vùng biển chủ quyền của Việt Nam; triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo Biển Đông - Hải đảo tỉnh.

- Tiếp tục phối hợp với Bộ Ngoại giao triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về hội nhập quốc tế và đối ngoại cho đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại của tỉnh theo Quyết định số 2357/QĐ-TTg, ngày 28/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ.

- Chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh thành lập Ủy ban về hội nhập quốc tế tỉnh Quảng Ngãi.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu và dự báo tình hình kinh tế - xã hội trong và ngoài nước có tác động đến tỉnh; tiếp tục cải thiện chỉ số PCI.

- Chủ trì phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất, Ban Quản lý các khu công nghiệp Quảng Ngãi và các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh tăng cường công tác xúc tiến đầu tư vào tỉnh, đặc biệt là thu hút FDI, vận động ODA.

- Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí vốn đối ứng trong kế hoạch ngân sách nhà nước hàng năm cho các đơn vị để thực hiện chương trình dự án đã cam kết với nhà tài trợ theo đúng quy định của pháp luật.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án đào tạo bồi dưỡng đội ngũ doanh nhân tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013-2015.

4. Sở Công Thương

- Tham mưu UBND tỉnh:

Tiếp tục đẩy mạnh phát triển công nghiệp giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020 theo tinh thần Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 24/6/2011 của Tỉnh ủy; thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012-2020, đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng thị trường, xây dựng thương hiệu.

Phối hợp với Bộ Công thương tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại trong và ngoài nước; xây dựng cơ chế chính sách, chương trình hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng và phát triển thương hiệu tiếp cận thị trường trong và ngoài nước.

- Nghiên cứu, xác định một số lĩnh vực, ngành, nghề, hàng hoá, dịch vụ của tỉnh có thế mạnh, lợi thế cạnh tranh cao hoặc có điều kiện thuận lợi để phát triển. Tập trung

phát triển các ngành, nghề, sản phẩm có hiệu quả kinh tế, có tính cạnh tranh cao trên thị trường nội địa và quốc tế.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, hội chợ trong và ngoài nước để giới thiệu, quảng bá sản phẩm, tìm kiếm thị trường tiềm năng.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Tăng cường hợp tác trong lĩnh vực thể thao, văn hóa và du lịch.

- Tăng cường phát triển các tuyến du lịch với các tỉnh Tây nguyên - Nam Lào - Đông bắc Thái Lan; tiếp tục hợp tác nghiên cứu về Trường Lũy và quy hoạch, phát triển huyện đảo Lý Sơn thành đảo du lịch trên nguyên tắc khai thác gắn chặt với bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa riêng biệt.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp trong chương trình hành động của Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc (theo Nghị quyết Trung ương 5, khóa 8).

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án “Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững” gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế chính sách khuyến khích ứng dụng tiến bộ kỹ thuật phát triển nông lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa.

7. Sở Lao động-Thương binh và Xã hội

- Thực hiện tốt chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững tại các huyện miền núi theo Chương trình 30a/CP.

- Quy hoạch phát triển mạng lưới cơ sở dạy nghề trên địa bàn tỉnh. Đổi mới nâng cao chất lượng đào tạo nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường lao động, nhu cầu việc làm và hội nhập quốc tế.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố thực hiện tốt công tác xuất khẩu lao động và công tác quản lý người lao động nước ngoài tại địa phương.

8. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành và UBND các huyện, thành phố nâng cao hiệu quả tham gia hợp tác quốc tế và tranh thủ hỗ trợ của các đối tác, nhằm phục vụ triển khai các biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên thiên nhiên; đề xuất định hướng hợp tác quốc tế trong lĩnh vực môi trường và tài nguyên thiên nhiên.

- Thực hiện có hiệu quả kế hoạch hành động của UBND tỉnh về ứng phó biến đổi khí hậu. Nâng cao nhận thức của toàn xã hội về công tác bảo vệ môi trường và tăng cường công tác kiểm soát ô nhiễm môi trường,...

9. Sở Thông tin và Truyền thông

- Đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại, tuyên truyền các chủ trương của Đảng về chủ động và tích cực hội nhập quốc tế nhằm nâng cao thống nhất và đồng thuận xã hội theo Đề án Thông tin đối ngoại tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013-2020.

- Hoàn thiện kết cấu hạ tầng bưu chính viễn thông, phát triển công nghệ thông tin; quản lý có hiệu quả việc sử dụng Internet.

10. Sở Tư pháp

- Tham mưu UBND tỉnh xây dựng và hoàn thiện hệ thống các văn bản pháp quy; rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh đã ban hành, điều chỉnh, bổ sung hay bãi bỏ những nội dung không phù hợp, đảm bảo minh bạch các quy định, tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước đến đầu tư tại Quảng Ngãi, phù hợp với thông lệ quốc tế và hiệp ước mà Việt Nam đã tham gia; đẩy mạnh hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục rà soát các thủ tục hành chính, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, loại bỏ các giấy tờ, thủ tục hành chính không phù hợp quy định hiện hành; công khai bộ thủ tục hành chính.

11. Sở Nội vụ

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP của Chính phủ.

- Tập trung tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết số 05-NQ/TU của Tỉnh ủy về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020; tiếp tục xây dựng, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách đào tạo, thu hút phát triển nguồn nhân lực của tỉnh theo hướng chuyên nghiệp và hiện đại, đáp ứng được yêu cầu hội nhập quốc tế.

12. Sở Khoa học và Công nghệ

- Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng, cải tiến mẫu mã sản phẩm; đổi mới thiết bị công nghệ; áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến, các công cụ cải tiến năng suất, chất lượng; xác lập quyền sở hữu trí tuệ.

- Tăng cường hợp tác trong lĩnh vực khoa học – công nghệ.

13. Sở Y tế

Tăng cường hợp tác với nước ngoài trong lĩnh vực y tế để nghiên cứu áp dụng khoa học công nghệ vào khám, điều trị bệnh; phát triển một số loại hình dịch vụ y tế chất lượng cao.

14. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh tăng cường về hợp tác giáo dục – đào tạo với nước ngoài.

- Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực để đáp ứng nhiệm vụ đột phá về công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

15. Sở Xây dựng

Tiếp tục triển khai Đề án phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến những năm tiếp theo theo hướng hiện đại hóa.

16. Công an tỉnh

- Chủ động, phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp tục tham mưu UBND tỉnh trong việc giải quyết các vấn đề về an ninh phát sinh trong quá trình hội nhập quốc tế theo thẩm quyền; phối hợp với các cơ quan liên quan quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các dự án đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng thể trận an ninh nhân dân gắn với thể trận quốc phòng toàn dân, chủ động phòng ngừa và đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm, góp phần bảo đảm an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, đảm bảo quá trình hội nhập quốc tế đạt hiệu quả.

17. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Chỉ đạo, xây dựng kế hoạch phối hợp với lực lượng công an và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện phương án, kế hoạch đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn; luôn trong tư thế sẵn sàng chiến đấu, đáp ứng kịp thời giải quyết tình huống phức tạp xảy ra trong điều kiện hội nhập quốc tế.

- Tiếp tục xây dựng một số công trình quốc phòng, các công trình phòng thủ trên địa bàn tỉnh; kết hợp quốc phòng - an ninh với phát triển kinh tế của vùng dân cư lân cận.

- Đẩy mạnh hoạt động hợp tác song phương về quốc phòng, an ninh với các nước láng giềng, các nước bạn truyền thống.

18. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Tăng cường công tác bảo vệ an ninh, chủ quyền vùng biển, tập trung lực lượng, phương tiện đấu tranh phòng, chống tàu thuyền nước ngoài xâm phạm lãnh hải trái phép; tuyên truyền, giáo dục và ngăn chặn tàu thuyền, ngư dân xâm phạm lãnh hải nước ngoài để khai thác hải sản.

- Thực hiện tốt công tác xuất nhập cảnh ở cảng biển.

19. Đề nghị UBNDTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ tham gia tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch và lồng ghép các nội dung của Kế hoạch với các chương trình, đề án có liên quan; phối hợp với các ngành chức năng đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong đoàn viên, hội viên về hội nhập quốc tế.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức xây dựng và ban hành kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ đã đề ra trong Kế hoạch. Định kỳ 06 tháng, năm báo cáo UBND tỉnh về tình hình, kết quả thực hiện (thông qua Sở Ngoại vụ).

2. Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện tốt Kế

hoạch này trên địa bàn tỉnh. Theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Kế hoạch của các cơ quan, đơn vị và kịp thời báo cáo UBND tỉnh kết quả triển khai thực hiện.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu khó khăn, vướng mắc cần giải quyết hay phải sửa đổi, bổ sung nội dung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế, các sở, ban ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Ngoại vụ tổng hợp, tham mưu) để xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

CHỦ TỊCH
Cao Khoa